

**BẢNG SO SÁNH QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ THAY THẾ THÔNG TƯ 29/2024/TT-BGDĐT
QUY ĐỊNH VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM**

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	Căn cứ			
1.	<i>Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019</i>	<i>Bổ sung Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2018 ngày 10 tháng 12 năm 2025</i>	Cập nhật Luật GD 2025 (mới)	
2.		<i>Bổ sung Căn cứ Luật Nhà giáo ngày 16 tháng 6 năm 2025</i>	Cập nhật Luật mới	
3.		<i>Bổ sung Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;</i>	Cập nhật Luật mới	
4.		<i>Bổ sung Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 ngày 10 tháng 12 năm 2025;</i>	Cập nhật Luật mới	
5.	<i>Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</i>	<i>Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</i>	Cập nhật Nghị định mới	
6.	<i>Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của</i>	<i>Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy</i>	<i>cập nhật theo nghị định mới, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý</i>	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	<i>Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;</i>	<i>định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>	nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
7.	<i>Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;</i>	Giữ nguyên		
8.	<i>Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;</i>	Giữ nguyên		
9.	<i>Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,</i>	<i>Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông,</i>		
THÔNG TƯ				
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng				
10.	1. Thông tư này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, bao gồm: nguyên tắc dạy thêm, học thêm; các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm; trách	1. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.			
11.	2. Thông tư này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.	2. Giữ nguyên		
12.		Bổ sung thêm khoản 3 như sau: “Việc tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích chính đáng của người học nhằm phát triển toàn diện học sinh tại cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định về dạy thêm, học thêm.”	Bộ GDĐT đang triển khai kế hoạch xây dựng Thông tư quy định về tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục do Bộ trưởng ban hành. Việc bổ sung khoản này nhằm phân định rõ ràng giữa hoạt động dạy thêm, học thêm và những hoạt động giáo dục khác được phép thực hiện trong nhà trường để tường minh hơn về quản lý dạy thêm, học thêm đúng quy định.	
	Điều 2. Giải thích từ ngữ			
13.	Trong Thông tư này, các từ ngữ	Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	dưới đây được hiểu như sau: <i>1. Dạy thêm, học thêm</i> là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.			
14.	<i>2. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường</i> là hoạt động dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức thực hiện.	2. Giữ nguyên		
15.	<i>3. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường</i> là hoạt động dạy thêm, học thêm không do nhà trường quy định tại khoản 2 Điều này tổ chức	3. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	thực hiện.			
	Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm			
16.	1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Nhà trường, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.	1. Giữ nguyên.		
17.	2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.	2. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
18.	3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.	3. Giữ nguyên		
19.	4. Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khỏe của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.	4. Giữ nguyên		
	Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm			
20.	1. Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.	1. Giữ nguyên		
21.	2. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường không được dạy thêm	2. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.			
22.	3. Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lý, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.	Sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lý, điều hành hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường; trường hợp tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Nhà giáo về nghĩa vụ, quyền hạn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và những điều nhà giáo không được làm, bảo đảm tính gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Giáo viên không được lợi dụng vị trí công tác, chức vụ, quyền hạn hoặc mối quan hệ với người thân để trực tiếp hoặc gián tiếp tổ chức, chi phối hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường gây xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng đến môi trường giáo dục.”	Cụ thể hóa quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10 và 11 của Luật Nhà giáo; khoản 8 Điều 3 và Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018. Tiếp thu ý kiến của công ty Vision Ninh Bình và một số ý kiến của các đơn vị trường học.	
	Chương II TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM			

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường			
23.	1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau: a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt; b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi; c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.	1. Giữ nguyên		
24.	2. Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này viết đơn đăng kí học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).	2. Giữ nguyên		
25.	3. Căn cứ vào số học sinh đăng kí, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp.	3. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
26.	4. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm phải bảo đảm yêu cầu sau: a) Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh; b) Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường; c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.	4. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 5 và bổ sung điểm d khoản 4 Điều 5 như sau: “c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần. Trừ trường hợp đặc biệt thuộc các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo quy định tại khoản 1 Điều này do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định theo đề nghị của Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng); d) Phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện dạy học 02 (hai) buổi/ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này.”	Tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức và của các Sở GDĐT, Dự thảo đồng thời làm rõ trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng trong quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm tại nhà trường. Hiệu trưởng được trao quyền chủ động, linh hoạt trong việc tổ chức thực hiện, trong đó có quyền đề xuất tăng thời lượng dạy thêm trong nhà trường đối với các đối tượng học sinh được phép tổ chức dạy thêm theo quy định của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, trên cơ sở nhu cầu thực tế, điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và đề nghị của giáo viên, phụ huynh, học sinh. Việc đề xuất tăng thời lượng dạy thêm phải được xem xét, quyết định theo đúng thẩm quyền, bảo đảm không mở rộng đối tượng, không làm biến tướng dạy thêm, học thêm, đồng thời Hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm giải trình đầy đủ về sự cần thiết, tính hợp lý, minh bạch và hiệu quả của việc tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Viên chức và các quy định pháp luật có liên quan, đó là “<i>bảo đảm quyền tự chủ toàn</i>	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
			<i>diện của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng và công khai cơ chế giải trình, giám sát của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác quản lý đội ngũ viên chức”.</i>	
27.	5. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.	5. Giữ nguyên		
Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường				
28.	1. Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau: a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; b) Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm	Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 “1. Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau: a) Đăng ký hình thức kinh doanh theo quy định của pháp luật; việc đăng ký và tổ chức hoạt động phải phù hợp với tính chất, môi trường sư phạm, bảo đảm quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này và các quy định khác có liên quan; không tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm	Theo phản ánh của công dân, Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung thêm một số quy định nhằm minh bạch hoá, tăng cường tính công khai để tăng hiệu quả giám sát toàn dân, bổ sung các biện pháp quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường mang tính phòng ngừa nhưng vẫn bảo đảm “đúng luật, không vượt thẩm quyền”, không “cấm đoán hình thức”, mà quản lý bằng chuỗi căn cứ pháp luật liên ngành. Cụ thể: - Cập nhật Luật Doanh nghiệp và cụ thể hóa Luật Nhà giáo bảo đảm phù hợp với tính chất, môi trường sư phạm.	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).	theo cách thức làm phát sinh xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng đến uy tín, môi trường giáo dục; b) Công khai, cập nhật thường xuyên trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm để bảo đảm sự tham gia giám sát của học sinh, gia đình và cộng đồng xã hội (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này)."	- Bổ sung việc cập nhật thường xuyên khi công khai thông tin đối với dạy thêm ngoài nhà trường để tăng hiệu quả tính chất giám sát của xã hội.	
29.	2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm.	Giữ nguyên		
30.	3. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo với	Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:	Theo phản ánh của công dân, ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân, Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung thêm	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này).	“Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng về môn học, địa điểm, hình thức dạy thêm, mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng kí kinh doanh cơ sở dạy thêm, thời gian tham gia dạy thêm trước khi bắt đầu và cập nhật kịp thời khi có thay đổi đối với các nội dung đã báo cáo. Việc báo cáo được thực hiện nhằm phục vụ công tác theo dõi, quản lí, phòng ngừa xung đột lợi ích; không làm phát sinh thủ tục hành chính, không thay thế giấy phép kinh doanh và không được hiểu là điều kiện cho phép hay không cho phép giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường”	quy định về trách nhiệm báo cáo của giáo viên khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường, trong đó yêu cầu bổ sung báo cáo rõ về mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng ký kinh doanh cơ sở dạy thêm. Quy định này nhằm minh bạch hóa hoạt động dạy thêm, phòng ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc người thân để tổ chức, chi phối hoạt động dạy thêm gây xung đột lợi ích, phù hợp với tinh thần của Luật Phòng, chống tham nhũng. Việc báo cáo không làm phát sinh thủ tục hành chính, không thay thế giấy phép kinh doanh và không phải là điều kiện xin phép cho giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.	
31.		Bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau: “4. Việc xác định trách nhiệm của giáo viên trong hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường được căn cứ vào hành vi thực tế của giáo viên trong việc trực tiếp	Tăng cường quản lí về hành vi dạy thêm phù hợp với Luật Nhà giáo	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
		hoặc gián tiếp tham gia tổ chức, quản lí, điều hành hoặc giảng dạy; không phụ thuộc vào việc giáo viên có trực tiếp đứng tên hay thông qua cá nhân, tổ chức khác đứng tên đăng kí kinh doanh hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường.”		
32.		Bổ sung khoản 5 Điều 6 như sau: “5. Trường hợp cơ sở dạy thêm do người thân của giáo viên đang dạy học tại các nhà trường đứng tên đăng kí kinh doanh, giáo viên tham gia dạy thêm phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo, công khai và giải trình theo quy định; không được trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia điều hành, chi phối hoạt động tổ chức dạy thêm gây xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng đến môi trường giáo dục.”	Tăng cường quản lí về hành vi dạy thêm phù hợp với Luật Phòng, chống tham nhũng	
	Điều 7. Thu và quản lí tiền học thêm			
33.	1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các	Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.			
34.	2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.	Giữ nguyên		
35.	3. Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.	Giữ nguyên		
	Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM			
	Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
36.	1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm tại địa phương.	Giữ nguyên		
37.	2. Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương, bao gồm các nội dung chủ yếu sau: a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;	2. Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương, bao gồm các nội dung chủ yếu sau: a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; b) Giữ nguyên	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	c) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.	c) Giữ nguyên		
38.	3. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.	3. Giữ nguyên		
39.		Bổ sung khoản 4 Điều 8 như sau: “Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chủ trương sáp nhập, ban hành quy định mới về dạy thêm, học thêm của địa phương thay thế quy định của các địa phương trước khi sáp nhập theo quy định tại khoản 2 Điều này”	Bổ sung điều khoản chuyển tiếp đối với các địa phương sau sáp nhập	
Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo				
40.	1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm của địa phương.	Giữ nguyên		
41.	2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.	Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
42.	3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.	Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau: “3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc tại trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.”	Theo phản ánh của người dân, bổ sung trách nhiệm của các cấp quản lý dạy thêm, học thêm bao gồm Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hiệu trưởng phải thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc tại trụ sở cơ quan, trường học để tiếp nhận kiến nghị, phản ánh về dạy thêm, học thêm trái quy định của những đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, hạn chế tình trạng dạy thêm, học thêm trá hình, tràn lan.	
Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện (Bãi bỏ)				
43.	1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.	Chuyển sang trách nhiệm của UBND cấp xã	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
44.	2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.	Chuyển sang trách nhiệm của UBND cấp xã	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
45.	3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.	Chuyển sang trách nhiệm của UBND cấp xã	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
46.	Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo (bãi bỏ)			
	1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.	Bãi bỏ	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
	2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý.	Bãi bỏ	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
	3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.	Bãi bỏ	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
	Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã			

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
47.	1. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.	Sửa đổi, bổ sung như sau: 1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
48.	2. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư này.	2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc tại trụ sở cơ quan Ủy ban nhân dân cấp xã để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp. Theo phản ánh của người dân, bổ sung trách nhiệm của các cấp quản lý dạy thêm, học thêm bao gồm Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hiệu trưởng phải thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc tại trụ sở cơ quan, trường học để tiếp nhận kiến nghị, phản ánh về dạy thêm, học thêm trái quy định của những đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, hạn chế tình trạng dạy thêm, học thêm trá hình, tràn lan.	
49.		3. Thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp	Phù hợp với Nghị định 142/2025/NĐ-CP, Chương VIII.	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
		luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.	Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của chính quyền địa phương hai cấp	
	Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng			
50.	1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.	1. Giữ nguyên		
51.	2. Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.	2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau: “2. Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; tổ chức xây dựng, ban hành và thực hiện nội quy của nhà trường về quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền quản lý của Hiệu trưởng và thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này; tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã báo cáo của giáo viên và phối hợp với cơ quan,		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
		đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường”		
52.	3. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.	3. Giữ nguyên		
53.	4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.	4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 như sau: “4. Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm trái quy định của giáo viên đang dạy học tại nhà trường; chịu trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt, hướng dẫn giáo viên thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm; chịu trách nhiệm trước cơ	Theo phản ánh của người dân, bổ sung trách nhiệm của các cấp quản lý dạy thêm, học thêm bao gồm Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hiệu trưởng phải thiết lập và công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc tại trụ sở cơ quan, trường học để tiếp nhận kiến nghị, phản ánh về dạy thêm, học thêm trái quy định của những đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, hạn chế tình trạng dạy thêm, học thêm trá hình, tràn lan.	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
		quan quản lý cấp trên nếu để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm kéo dài, phức tạp trong phạm vi quản lý.”		
54.	5. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.	5. Giữ nguyên		
Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm				
55.	1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.	1. Giữ nguyên		
56.	2. Quản lý và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm và quyền lợi của học sinh học thêm, người dạy thêm; quản lý, sử dụng tiền học thêm theo quy định.	2. Giữ nguyên		
57.	3. Quản lý, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.	3. Giữ nguyên		
58.	4. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.	4. Giữ nguyên		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
59.	5. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.	5. Giữ nguyên		
	Điều 15. Thanh tra, kiểm tra			
60.	1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.	1. Giữ nguyên		
61.	2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo phân cấp.	2. Giữ nguyên		
62.		Bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau: “Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo nguyên tắc công khai, khách quan, đúng thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, tái phạm hoặc có hành vi ép buộc, trục lợi trong hoạt động dạy thêm, học thêm.”		

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	Điều 16. Xử lý vi phạm			
63.	1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.	1. Giữ nguyên		
64.	2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.	2. Giữ nguyên		
	Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH			
	Điều 17. Hiệu lực thi hành			
65.	1. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025. 2. Thông tư này thay thế Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.	1. Giữ nguyên		
	Điều 18. Trách nhiệm thi hành			
66.	Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Thường xuyên, Thủ	Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông, Cục trưởng Cục Giáo dục Nghề nghiệp-Giáo dục Thường xuyên,	Phù hợp với Nghị định 37/2025/NĐ-CP	

	Quy định hiện hành (TT 05/2023/TT-BGDĐT)	Đề xuất nội dung điều chỉnh dự thảo Thông tư	Lý do điều chỉnh	Ý kiến của các đơn vị
	trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.	Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.		